

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 300

Phẩm 39: CÔNG ĐỨC KHÓ LÃNH HỘI (4)

Bấy giờ, Xá-lợi Tử bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, con nay muốn nói thí dụ về Bồ-tát.

Phật dạy:

–Này Xá-lợi Tử, tùy ý, ông cứ nói.

Xá-lợi Tử bạch:

–Bạch Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ trụ Đại thừa, giống như ở trong mộng tu hành Bát-nhã, Tinh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa, ngồi ở đạo tràng, chứng đạo quả Giác ngộ vô thượng thì nên biết thiện nam, thiện nữ ấy hãy còn gần quả vị Giác ngộ cao tột, huống là Đại Bồ-tát khi tỉnh giác vì cầu quả vị Giác ngộ cao tột, tu hành Bát-nhã, Tinh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa mà chẳng mau thành quả vị Giác ngộ cao tột sao!

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy chẳng bao lâu sẽ ngồi bên cội Bồ-đề chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển pháp luân nhiệm mầu, độ vô lượng chúng sinh.

Bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thọ trì, đọc tụng, tu hành đúng theo giáo pháp thì nên biết thiện nam, thiện nữ ấy từ lâu đã học Đại thừa, căn lành thành thực, cúng dường nhiều chư Phật, phụng sự nhiều thiện hữu, vun trồng các gốc đức, mới có thể thành tựu được sự việc như vậy.

Bạch Thế Tôn, nếu thiện nam, thiện nữ nào được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, thọ trì, đọc tụng, tu tập, tư duy đúng như lý, vì người diễn nói, thì thiện nam, thiện nữ ấy hoặc đã được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột, hoặc sắp được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn, thiện nam, thiện nữ ấy như Đại Bồ-tát trụ địa vị không thoái chuyển, mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, do đó được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, có thể tin hiểu sâu xa, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng như lý, theo giáo tu hành, vì người diễn nói.

Bạch Thế Tôn, thí như có người đi qua cánh đồng trống vắng, ngang qua đường hiểm hàng trăm do-tuần, hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, hoặc năm trăm do-tuần, thấy các cảnh báo trước là có thành ấp, kinh đô, đó là cảnh mục đồng chặn trâu, vườn rừng, ruộng nương... Thấy các cảnh ấy rồi, liền nghĩ là thành ấp, kinh đô, cách đây chẳng xa, nghĩ như vậy nên thân tâm thư thái, chẳng sợ thú dữ, giặc cướp, đói khát... Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, nếu được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng theo lý, phát sinh tin, hiểu sâu xa thì nên biết, chẳng bao lâu sẽ được thọ ký, hoặc đã được thọ ký thì mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Đại Bồ-tát ấy không sợ rơi vào hàng Thanh văn, Độc giác. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy đã được thấy, nghe, cung kính cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, cảnh giới của quả vị

Giác ngộ cao tốt.

Lúc bấy giờ, Phật bảo Xá-lợi Tử:

–Đúng vậy, đúng như ông đã nói! Ông hãy nương vào Phật lực để tiếp tục diễn nói!

Xá-lợi Tử lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thí như có người muốn xem biển cả, lần lượt đi đến, trải qua nhiều thời gian, chẳng thấy núi rừng, liền nghĩ rằng, nay thấy hiện tượng này, chắc biển cả chẳng còn bao xa. Vì sao? Vì hễ gần bờ biển thì đất thấp dần, nhất định không có núi rừng, khi ấy, người kia tuy chưa thấy biển nhưng thấy hiện tượng gần biển, hoan hỷ hết mực. Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng lại như vậy, nếu được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng như lý, phát sinh tin, hiểu sâu xa thì Đại Bồ-tát ấy tuy chưa được Phật hiện tiền thọ ký: “Người vào đời sau, trải qua số kiếp như thế, hoặc trải qua trăm kiếp, hoặc trải qua ngàn kiếp, hoặc trải qua trăm ngàn kiếp cho đến hoặc trải qua trăm ngàn ức kiếp, sẽ được chứng quả vị Giác ngộ cao tốt”, nhưng nên tự biết là việc được thọ ký chẳng còn xa. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát ấy, đã được thấy nghe hiện tượng của quả vị Giác ngộ cao tốt trước đó mà cung kính cúng dường, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng như lý Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Bạch Thế Tôn, thí như cây cối hoa quả, vào mùa xuân, sau khi lá đã rụng, cành nhánh tươi nhuận, mọi người trông thấy, liền nói thế này: Hoa quả lá mới chẳng bao lâu sẽ nảy sinh. Vì sao? Vì những cây này, hiện tượng của hoa quả lá mới đã hiện ra trước. Người châu Thiệm-bộ, nam nữ lớn nhỏ, thấy hiện tượng này rồi, thấy đều vui mừng, cùng nghĩ thế này: “Chẳng còn bao lâu, chúng ta sẽ được thấy hoa quả này tươi tốt”. Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, nếu đã được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng như lý, phát sinh lòng tin hiểu sâu xa, thì nên biết, đời trước, thiện căn đã thành thực, từng cúng dường nhiều đức Phật, phụng sự nhiều thiện hữu, chẳng còn bao lâu sẽ được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát ấy nên nghĩ thế này: “Nhất định trước đây vì ta có được căn lành thù thắng, có thể dẫn phát đến quả vị Giác ngộ cao tốt, nên nay thấy nghe, cung kính cúng dường Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, đọc tụng, thọ trì, phát sinh sự tin hiểu sâu xa, tư duy như lý, tùy sức tu tập.”

Bạch Thế Tôn, ở trong pháp hội này, có các vị thiện tử đã từng thấy Phật quá khứ nói pháp như thế, đều sinh hoan hỷ, cùng bàn luận: “Xưa, các Bồ-tát nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa liền được thọ ký. Nay các Bồ-tát đã nghe nói Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, nhất định chẳng bao lâu sẽ được thọ ký quả vị Giác ngộ!”

Bạch Thế Tôn, thí như người nữ mang thai lâu ngày, thân thể trở nên nặng nề, đi đứng bất an, ăn uống ngủ nghỉ giảm thiểu; chẳng ưa nói nhiều, chán việc thường làm, vì chịu sự thống khổ nên bỏ hết các việc. Người đàn bà khác thấy hiện tượng ấy liền biết người này sắp sinh.

Bạch Thế Tôn, các Đại Bồ-tát cũng giống như thế, đời trước gieo trồng căn lành, cúng dường nhiều Phật phụng sự thiện hữu lâu dài, vì căn lành thành thực nên nay được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này, thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng như lý, phát sinh sự tin hiểu sâu xa, tùy sức tu tập.

Bạch Thế Tôn, nên biết, Đại Bồ-tát ấy, do nhân duyên này, chẳng còn bao lâu sẽ được thọ ký quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bấy giờ, Phật khen Cụ thọ Xá-lợi Tử:

–Hay thay, hay thay! Ông thật khéo diễn đạt. Được nghe những thí dụ về Bồ-tát đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa như vậy, nên biết là đều do diệu lực từ oai thần của Phật.

Lúc này, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác thật là hy hữu, khéo phó chúc các Đại Bồ-tát, khéo nhiếp thọ các Đại Bồ-tát.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy! Vì sao? Này Thiện Hiện, vì các Đại Bồ-tát cầu đạt quả vị Giác ngộ cao tột, để đem lại lợi lạc cho nhiều hữu tình, thương yêu, làm nhiều điều lợi ích. Vì hàng trời, người mà Đại Bồ-tát ấy khi hành Bồ-tát đạo, vì muốn làm lợi ích cho vô lượng trăm ngàn ức loài hữu tình, nên dùng bốn nhiếp pháp mà nhiếp thọ họ, đó là bố thí, ái ngữ, lợi hành và đồng sự, cũng đem lại sự an lập khiến họ siêng năng tu tập theo mười nẻo nghiệp thiện.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy tự hành bốn Tịch lặng, cũng dạy người hành bốn Tịch lặng, tự hành bốn Vô lượng, cũng dạy người hành bốn Vô lượng, tự hành bốn Định vô sắc, cũng dạy người hành bốn Định vô sắc; tự hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, cũng dạy người hành sáu pháp Ba-la-mật-đa.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy y chỉ nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa, dùng diệu lực của phương tiện thiện xảo, tuy dạy hữu tình chứng quả Dự lưu nhưng tự mình chẳng chứng; tuy dạy hữu tình chứng quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán nhưng tự mình chẳng chứng; tuy dạy hữu tình chứng quả Độc giác nhưng tự mình chẳng chứng.

Này Thiện Hiện, Đại Bồ-tát ấy tự tu Bố thí, Tịch giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lặng, Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng khuyên vô lượng trăm ngàn ức Đại Bồ-tát tu Bố thí, Tịch giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tịch lặng, Bát-nhã ba-la-mật-đa; tự an trú địa vị không thoái chuyển, cũng khuyên họ an trú địa vị không thoái chuyển; tự làm nghiêm tịnh cõi Phật, cũng khuyên họ làm nghiêm tịnh cõi Phật; tự đem lại sự thành tựu đầy đủ cho hữu tình, cũng khuyên họ tạo được sự thành tựu đầy đủ cho hữu tình; tự khởi thần thông Bồ-tát, cũng khuyên họ khởi thần thông Bồ-tát; tự tu pháp môn Đà-la-ni, cũng khuyên họ tu pháp môn Đà-la-ni; tự tu pháp môn Tam-ma-địa, cũng khuyên họ tu pháp môn Tam-ma-địa; tự tạo đủ biện tài vô ngại, cũng khuyên họ tạo đủ biện tài vô ngại; tự tạo đủ sắc thân vi diệu, cũng khuyên họ tạo đủ sắc thân vi diệu; tự có đủ các tướng tốt, cũng khuyên họ có đủ các tướng tốt; tự thực hiện đủ hạnh đồng chân, cũng khuyên họ thực hiện đủ hạnh đồng chân; tự tu bốn Niệm trụ, cũng dạy họ tu bốn Niệm trụ, tự tu bốn Chánh đoạn, cũng dạy họ tu bốn Chánh đoạn; tự tu bốn Thần túc, cũng dạy họ tu bốn Thần túc; tự tu năm Căn, cũng dạy họ tu năm Căn; tự tu năm Lực, cũng dạy họ tu năm Lực; tự tu bảy chi Đẳng giác, cũng dạy họ tu bảy chi Đẳng giác; tự tu tám chi Thánh đạo, cũng dạy họ tu tám chi Thánh đạo; tự an trú pháp không bên trong, cũng dạy họ an trú pháp không bên trong; tự an trú pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, cũng dạy họ an trú pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh; tự an trú chân như, cũng dạy họ an trú chân như; tự an trú pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh

chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn, cũng dạy họ an trú pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; tự an trú Thánh đế khổ, cũng dạy họ an trú Thánh đế khổ; tự an trú Thánh đế tập, diệt, đạo, cũng dạy họ an trú Thánh đế tập, diệt, đạo; tự tu bốn Tịch lự, cũng dạy họ tu bốn Tịch lự; tự tu bốn Vô lượng, cũng dạy họ tu bốn Vô lượng, tự tu bốn Định vô sắc, cũng dạy họ tu bốn Định vô sắc; tự tu tám Giải thoát, cũng dạy họ tu tám Giải thoát; tự tu tám Thắng xứ, cũng dạy họ tu tám Thắng xứ; tự tu chín Định thứ đệ, cũng dạy họ tu chín Định thứ đệ; tự tu mười Biến xứ, cũng dạy họ tu mười Biến xứ; tự tu ba pháp môn giải thoát, cũng dạy họ tu ba pháp môn giải thoát; tự tu mười địa Bồ-tát, cũng dạy họ tu mười địa Bồ-tát; tự tu năm loại mắt, cũng dạy họ tu năm loại mắt; tự tu sáu phép thần thông, cũng dạy họ tu sáu phép thần thông; tự tu tất cả pháp môn Đà-la-ni, cũng dạy họ tu tất cả pháp môn Đà-la-ni; tự tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa, cũng dạy họ tu tất cả pháp môn Tam-ma-địa; tự tu mười lực của Phật, cũng dạy họ tu mười lực của Phật; tự tu bốn sự hiểu biết thông suốt, cũng dạy họ tu bốn sự hiểu biết thông suốt; tự tu đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, cũng dạy họ tu đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả; tự tu mười tám pháp Phật bất cộng, cũng dạy họ tu mười tám pháp Phật bất cộng; tự tu trí Nhất thiết, cũng dạy họ tu trí Nhất thiết; tự tu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, cũng dạy họ tu trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng; tự tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, cũng dạy họ tu pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; tự đoạn tất cả phiền não, tập khí, cũng dạy họ đoạn tất cả phiền não, tập khí; tự chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, chuyển pháp luân mầu nhiệm, độ vô lượng chúng, cũng dạy họ chứng quả vị Giác ngộ cao tốt, chuyển pháp luân mầu nhiệm, độ vô lượng chúng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thật hết sức kỳ diệu! Bạch Thiện Thệ, rất hy hữu! Đại Bồ-tát ấy thành tựu nhóm công đức lớn như thế là vì muốn đem lại lợi lạc cho tất cả hữu tình, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, cầu chứng quả vị Giác ngộ cao tốt.

Bạch Thế Tôn, Đại Bồ-tát tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế nào để mau được viên mãn?

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thọ, tưởng, hành, thức hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy sắc xứ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhãn giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy nhĩ giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành

Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy tỷ giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy thiệt giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy thân giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy ý giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy địa giới hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy thủy, thủy, hỏa, phong, không, thức giới hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy vô minh hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy Bố thí ba-la-mật-đa hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy pháp không bên trong hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy chân như hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy Thánh đế khổ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy Thánh đế tập, diệt, đạo hoặc tăng

hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy bốn Tĩnh lự hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy tám Giải thoát hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy bốn Niệm trụ hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy pháp môn giải thoát Không hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy mười địa Bồ-tát hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy năm loại mắt hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy sáu phép thần thông hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy mười lực của Phật hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy pháp không quên mất hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tánh luôn luôn xả hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy trí Nhất thiết hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy quả Dự lưu hoặc tăng hoặc giảm, chẳng thấy quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy quả vị Độc giác hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy tất cả hạnh Đại Bồ-tát hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, chẳng thấy quả vị Giác ngộ cao tốt của chư Phật hoặc tăng hoặc giảm thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Lại nữa này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp đúng, chẳng thấy pháp sai, chẳng thấy hữu lậu, chẳng thấy vô lậu, chẳng thấy hữu vi, chẳng thấy vô vi, thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy quá khứ, chẳng thấy vị lai, chẳng thấy hiện tại, chẳng thấy thiện, chẳng thấy bất thiện, chẳng thấy vô ký, chẳng thấy Dục giới, chẳng thấy Sắc giới, chẳng thấy Vô sắc giới, thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp không bên trong, chẳng thấy pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy chân như, chẳng thấy pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy Thánh đế khổ, chẳng thấy Thánh đế tập, diệt, đạo thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn Niệm trụ chẳng thấy bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy bốn Tịch lự, chẳng thấy bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy tám Giải thoát chẳng thấy tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy pháp môn giải thoát Không, chẳng thấy pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy năm loại mắt chẳng thấy sáu phép thần thông thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thấy tất cả pháp môn Tam-ma-địa thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp không quên mất, chẳng thấy tánh luôn luôn xả thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy mười lực của Phật, chẳng thấy bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thấy trí Nhất thiết, chẳng thấy trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì tất cả các pháp vốn không có tánh, tướng, không có tác dụng, chẳng thể chuyển động, hư vọng giả dối, tánh chẳng chắc chắn, chẳng tự tại, không tri giác, không cảm thọ, xa lìa ngã, hữu tình, dòng sinh mạng, sự sinh... cho đến cái biết, cái thấy.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

– Bạch Thế Tôn, những điều Như Lai đã nói thật chẳng thể nghĩ bàn.

Phật bảo Thiện Hiện:

– Đúng vậy, đúng vậy! Những điều Như Lai đã nói thì chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì sắc chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thọ, tưởng, hành, thức chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì nhãn xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì sắc xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì nhãn giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì nhĩ giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì tỷ giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì thiệt giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì thân giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì ý giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì địa giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì thủy, thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như

Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì vô minh chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì Bồ thí ba-la-mật-đa chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì pháp không bên trong chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tán mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì chân như chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì Thánh đế khổ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì bốn Tĩnh lự chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì tám Giải thoát chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì bốn Niệm trụ chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì pháp môn giải thoát Không chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì mười địa Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì năm loại mắt chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì sáu phép thần thông chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì mười lực của Phật chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì pháp không quên mất chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì tánh luôn luôn xả chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói

chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì trí Nhất thiết chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì quả Dự lưu chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì quả vị Độc giác chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng thể nghĩ bàn nên điều Như Lai nói chẳng thể nghĩ bàn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với sắc chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với thọ, tưởng, hành, thức chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với nhãn xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với sắc xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với thanh, hương, vị, xúc, pháp xứ chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với nhãn giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với sắc giới, nhãn thức giới và nhãn xúc cùng các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với nhĩ giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với thanh giới, nhĩ thức giới và nhĩ xúc cùng các thọ do nhĩ xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với tỷ giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với hương giới, tỷ thức giới và tỷ xúc cùng các thọ do tỷ xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với thiệt giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với vị giới, thiệt thức giới và thiệt xúc cùng các thọ do thiệt xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với thân giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với xúc giới, thân thức giới và thân xúc cùng các thọ do thân xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với ý giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với pháp giới, ý thức giới và ý xúc cùng các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với địa giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với thủy, thủy, hỏa, phong, không, thức giới chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát nào, khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa đối với vô minh chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn, đối với hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sinh, lão tử, sầu bi khổ ưu não chẳng khởi ý tưởng chẳng nghĩ bàn thì Đại Bồ-tát ấy tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa mau được viên mãn.

